TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1050/2017/QĐHNGĐ-ST	*Tân Bình, ngày 20 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 834/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1980.

Hộ khẩu thường trú: Xí nghiệp vật tư Thăng Long, phường T1, quận B, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: đường N, Phường M, quận T2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: khu phố 1, phường T3, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên khai không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy V chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông T, bà V đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0006775 ngày 29/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T1, huyện T4, thành phố Hà Nội (Để ghi vào sổ hộ tịch đối với GCNKH số 09/2012, quyển số 01/2012 do UBND xã T1, huyện T4, thành phố Hà Nội cấp ngày 31/01/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hoàng Mai